

THỦ ĐÔ HÀ NỘI

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG 50 NĂM TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI

VŨ TIẾN TUYNH*

70 Hà Nội những ngày tháng 10 - 2004 tung bừng kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng Thủ đô. Nửa thế kỷ trước đây, đúng 16 giờ ngày 9- 10, những tên lính Pháp cuối cùng rút qua cầu Long Biên sang phía Gia Lâm. Quân ta hoàn toàn kiểm soát Thành phố.

Sáng 10 - 10 - 1954, Ủy ban quân chính Thành phố và Đại đoàn 308 có nhiệm vụ bảo vệ Thủ đô đã tiến vào Hà Nội. 20 vạn nhân dân Hà Nội rục rờ trong rừng cờ đỏ sao vàng đã xuống đường đón mừng Ủy ban quân chính cùng quân đội nhân dân, vô cùng biết ơn Đảng và Bác Hồ kính yêu.

15 giờ chiều ngày 10-10-1954, hàng vạn nhân dân Hà Nội trang nghiêm dự lễ chào cờ chiến thắng do Ủy ban quân chính tổ chức, với sự có mặt của các đơn vị quân đội, nhân dân tham gia tiếp quản Thành phố Hà Nội.

Ngày 10-10-1954, đi vào lịch sử Thủ đô Hà Nội như một mốc son mở đầu một thời kỳ mới - thời kỳ thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng: tiến hành cách mạng XHCN ở miền Bắc, tiếp tục sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, thống nhất nước nhà. Bước vào xây dựng cuộc sống mới sau hoà bình, bên cạnh những thuận lợi, Hà Nội gặp không ít khó khăn do hậu quả của chế độ thực dân để lại. Công nghiệp nhỏ bé hầu như không có gì, cơ sở hạ tầng thấp kém. Những tệ nạn xã hội cũ còn khá nặng nề, hàng chục nghìn người không có việc làm, hàng vạn người không biết chữ.

Ngay sau ngày giải phóng, nhân dân Hà Nội bắt tay vào thực hiện khôi phục, cải tạo và phát triển, kinh tế, văn hoá - xã hội với quyết tâm cao và tinh thần "Hăng hái phấn đấu làm cho mọi ngành hoạt động của Thủ đô ngày thêm phát triển để làm gương mẫu, để dẫn đầu cho nhân dân cả nước..." như lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong buổi tiếp nhân dân Thủ đô, ngày 16-10-1954. Những tàn tích của chế độ chiếm hữu ruộng đất và bóc lột nông dân theo lối phong kiến ở ngoại thành đã dần được xoá bỏ. Nông dân lao động được giải phóng phấn khởi tham gia vào các tổ đổi công, các HTX từ bậc thấp đến bậc cao. Toàn bộ công thương nghiệp TBCN được cải tạo một cách hoà bình theo CNXH bằng hình thức công tư hợp doanh. Cùng với thiết lập quan hệ sản xuất mới, Hà Nội đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của CNXH. Hàng loạt nhà máy, xí nghiệp mới được mọc lên. Nhiều công trình thủy lợi vừa và nhỏ, nhiều nông trường, trại chăn nuôi được xây dựng. Mạng lưới giao thông được mở mang phát triển. Đến năm 1965, Hà Nội đã trở thành một trung tâm công nghiệp lớn của miền Bắc. Sự nghiệp văn hoá, giáo dục phát triển vượt bậc. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Là Thủ đô của cả nước - trung tâm của hậu phương lớn miền Bắc, nhân dân Hà Nội ủng hộ mạnh mẽ cuộc chiến đấu của đồng bào miền Nam chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Phong trào "Ngày thứ bảy đẩy mạnh đấu tranh thống nhất Tổ quốc" do Nhà máy xe lửa Gia Lâm khởi xướng; phong trào "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt", vì Sài Gòn

* Ban tuyên giáo Thành ủy

- Huế kết nghĩa thân thương, được các tầng lớp nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Vào những năm 1959, 1960, Hà Nội đã cử những người con thân yêu vào tiếp sức cùng đồng bào miền Nam. Chính trên mảnh đất ngàn năm văn vật này, ngay sau khi đế quốc Mỹ gây ra sự kiện Vịnh Bắc Bộ, đã khởi xướng phong trào thanh niên "Ba sẵn sàng", đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì Tổ quốc cần. Phong trào đó nhanh chóng trở thành phong trào chung, là hiệu lệnh tập hợp, thôi thúc hàng triệu thanh niên miền Bắc lên đường "Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước".

Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, Hà Nội trở thành mục tiêu đánh phá chủ yếu của chúng. Ngày 29-6-1966, đế quốc Mỹ sử dụng hàng chục lần máy bay đánh phá kho xăng Đức Giang - mở đầu thời gian không quân Mỹ đánh vào Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần "Không có gì quý hơn độc lập tự do", với hào khí ngàn năm văn hiến, quân dân Hà Nội không sợ hy sinh, một lòng đứng lên chiến đấu cực kỳ anh dũng và sáng tạo, làm tốt công tác phòng không sơ tán, giữ gìn trật tự trị an, duy trì đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Đặc biệt đáng tự hào nhất là trong 12 ngày đêm (từ 18 đến 30 - 12 - 1972), dưới bom rải thảm của B.52, Hà Nội vẫn bình tĩnh, tự tin, tổ chức lực lượng chiến đấu nhiều tầng, nhiều hướng đánh thắng hoàn toàn cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, lập nên kỳ tích "Điện Biên Phủ trên không", bắn rơi 30 máy bay, trong đó có 23 chiếc B52, 2 chiếc F111, bắt sống nhiều giặc lái. Đây là chiến công xuất sắc nhất trong lịch sử chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ trên miền Bắc. Chiến thắng đó là một trong những đỉnh cao thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, góp phần đánh sập uy thế không lực Hoa Kỳ, buộc chúng phải ký Hiệp định Pari, rút quân đội viễn chinh về nước. Sự đóng góp to lớn của quân dân Hà Nội vào chiến công chung của cả nước

được bạn bè thế giới khâm phục và ca ngợi là "Thủ đô của phẩm giá con người".

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Hà Nội luôn tự hào giữ vững vai trò và trách nhiệm của Thủ đô, cùng cả nước chiến đấu và chiến thắng. Từ năm 1965 đến năm 1975, Hà Nội đã động viên tuyển quân 29 đợt với hơn 89.000 người bổ sung cho các đơn vị bộ đội thường trực chiến đấu bảo vệ Thủ đô và chi viện cho các chiến trường; có hơn 11.500 cán bộ, chiến sĩ đã anh dũng hy sinh. Thủ đô đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cờ thưởng và 4 lần gửi thư khen; được Ủy ban thường vụ Quốc hội tuyên dương công trạng "Hà Nội lập công to xứng đáng là Thủ đô anh hùng của cả nước"; được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Độc lập hạng Nhất, danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho quân dân Thủ đô; có 6 đơn vị được tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; 633 bà mẹ được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc thắng lợi, non sông đất nước thu về một mối, cả nước cùng tiến lên xây dựng CNXH. Cuối những năm 70 và những năm 80 của thế kỷ XX, đất nước lại đứng trước khó khăn, thử thách mới. Khi các thế lực thù địch và phản động quốc tế tiến hành chiến tranh phá hoại nhiều mặt, thực hiện chiến lược "Diễn biến hoà bình".

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, được sự giúp đỡ của các tỉnh, thành phố bạn, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân khẩn trương khôi phục những cơ sở kinh tế, văn hoá-xã hội bị chiến tranh tàn phá, từng bước tìm tòi tháo gỡ khó khăn trong thời kỳ khủng hoảng.

Trong thời kỳ thực hiện sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ Hà Nội đã quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo đường lối các Đại hội Đảng lần thứ VI, VII, VIII, IX, để ra chủ trương phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với thực tế của địa phương. Đảng bộ đã quyết tâm thực hiện đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận hành theo

cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN. Các nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X, XI, XII, XIII ngày càng đi vào cuộc sống, khơi dậy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng cách mạng, các thành phần kinh tế, khơi dậy tiềm năng trí tuệ của nhân dân. Với những cố gắng vượt bậc của Đảng bộ và nhân dân trong những năm gần đây, Hà Nội đã đạt được thành tựu nổi bật trên các mặt kinh tế, văn hóa xã hội.

Kinh tế đã vượt qua tình trạng suy thoái, đạt nhịp độ phát triển nhanh, liên tục. Trong 5 năm đầu đổi mới (1986-1990), tốc độ tăng trưởng GDP bình quân hàng năm là 7,1%, những năm 1991- 1995 là: 12,52%, những năm 1996- 2000 là 10,6%, trong 3 năm 2001-2003 là 10,7%. Cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng CNH, HĐH; tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ ngày một tăng, tỷ trọng nông nghiệp giảm. Năm 2002, tỷ trọng GDP trong công nghiệp là 38%, dịch vụ 58,8%, nông nghiệp 2,4%; năm 2003: công nghiệp 42,06%, dịch vụ 55,68%, nông-lâm-thủy sản 2,26%.

Trên lĩnh vực công nghiệp, đến nay ngoài 9 khu công nghiệp tập trung đã có, Thành phố đầu tư xây dựng 5 khu công nghiệp lớn và 11 khu công nghiệp vừa và nhỏ. Cùng với hệ thống các doanh nghiệp nhà nước, trên địa bàn Thành phố có 12.600 doanh nghiệp ngoài quốc doanh hoạt động theo *Luật công ty* và *Luật doanh nghiệp tư nhân*. Đã có hàng chục vạn lao động có việc làm ổn định. Nhờ từng bước sắp xếp lại sản xuất, đổi mới cơ chế quản lý theo hướng đề cao vai trò tự chủ của doanh nghiệp, đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, tăng năng suất và chất lượng sản phẩm... công nghiệp Thủ đô ngày càng khởi sắc. Nhiều sản phẩm được người tiêu dùng ưa chuộng. Giá trị sản xuất công nghiệp bình quân hàng năm tăng: những năm 1986-1990 là 4,8%, những năm 1991-1995 tăng lên 14,3%, những năm 1996 - 2000 là 15,16%, hai năm 2001-2002 là 18,85%, năm 2003 là 22,5%.

Hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ phát triển. Thị trường Hà Nội ngày càng sôi động, hàng hoá phong phú đa dạng, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Năm 2003, Hà Nội có khoảng 2000 doanh nghiệp có quan hệ buôn bán với trên 100 nước và vùng lãnh thổ. Kim ngạch xuất khẩu bình quân những năm 2000-2003 là 10,6%. Các lĩnh vực du lịch, tài chính, ngân hàng... phát triển, ngày càng có vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế Thủ đô.

Sản xuất nông nghiệp ngoài thành đang đẩy lên phong trào chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, thâm canh tăng vụ, hình thành các vùng chuyên canh, đổi mới mô hình HTX nông nghiệp. Nhiều làng nghề được phục hồi và phát triển. Giá trị sản lượng trên 1 ha đất canh tác tăng lên qua các năm: năm 1995 đạt 28,2 triệu đồng/ha, năm 2002: 40 triệu đồng/ha, năm 2003: 44 triệu đồng/ha.

Xây dựng và quản lý đô thị có nhiều tiến bộ, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị, đầu tư xây dựng nhiều công trình mới làm cho diện mạo Thủ đô ngày càng khang trang. Các cửa ngõ ra vào Thành phố được mở rộng, nhiều tuyến đường mới như: Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Chí Thanh, Đại Cồ Việt, Trần Khát Chân đã mang dáng dấp của tuyến phố hiện đại. Nhiều con đường mới: Bắc Thăng Long - Nội Bài, Láng- Hòa Lạc, Pháp Vân - Cầu Giẽ... được xây dựng theo tiêu chuẩn đường cao tốc. Giao thông công cộng đặc biệt là xe buýt phát triển nhanh. Xây dựng nhà ở được đẩy mạnh. Những năm 1991-1993 Hà Nội xây dựng được 52 vạn m² nhà; 5 năm 1996-2000 tăng lên 1,5 triệu m²; năm 2003 xây được gần 1,2 triệu m², tăng 24,3% so với năm 2002. Một số khu đô thị mới đồng bộ, hiện đại như: Linh Đàm, Định Công, Trung Yên, Mỹ Đình... đã hình thành. Những vấn đề bức xúc về nước sạch, điện chiếu sáng, ứng ngập, vệ sinh môi trường... được Thành phố quan tâm chỉ đạo. Mạng lưới thông tin liên lạc được mở rộng và trang bị hiện

đại. Năm 2003, Thành phố đạt 32 máy điện thoại/100 dân.

Sự nghiệp văn hoá - xã hội phát triển. Công tác giáo dục, đào tạo không ngừng được mở rộng và nâng cao chất lượng. Năm 1999, Thành phố đã hoàn thành phổ cập THCS (sớm hơn so với kế hoạch 1 năm). Việc xây dựng các trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm. Mạng lưới y tế được kiện toàn, bảo đảm chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân ngày một tốt hơn. 100% các trạm y tế xã, phường có bác sĩ. Các chương trình DS-KHHGD, giáo dục, chăm sóc trẻ em được triển khai tích cực. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm mạnh. Hà Nội được đánh giá là địa phương có điều kiện phúc lợi, đảm bảo cho sự phát triển con người và chỉ số phát triển con người cao nhất cả nước.

Môi trường văn hoá, xã hội, xây dựng con người mới Hà Nội văn minh, thanh lịch chuyển biến tích cực thông qua các cuộc vận động "Xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá", "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư", phong trào "Người tốt, việc tốt". Cơ sở vật chất của các báo, đài được cải thiện, chất lượng thông tin tuyên truyền được nâng cao.

Thực hiện chính sách xã hội đạt kết quả tốt. Hàng chục vạn người được giải quyết việc làm. Năm 2003, tỷ lệ thất nghiệp thành thị giảm còn 7,08%, hộ nghèo còn 3,2%. Phong trào làm việc thiện, chăm sóc các gia đình thương binh liệt sĩ, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, giúp đỡ đồng bào các vùng bị thiên tai... trở thành nét đẹp trong lối sống của người Hà Nội.

Lĩnh vực quốc phòng - an ninh luôn được sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng. Trong mọi tình huống, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội Thủ đô luôn được giữ vững, xứng đáng là chỗ dựa chính trị tin cậy của cả nước.

Trong thời kỳ đổi mới, đứng trước vận hội và thách thức mới, hệ thống chính trị của Thành phố tiếp tục được củng cố, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền có tiến bộ;

cải cách hành chính được triển khai. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân có nhiều hoạt động phong phú, đi sát cơ sở vận động nhân dân, tạo được phong trào cách mạng thiết thực.

Công tác xây dựng Đảng là khâu then chốt, thường xuyên được chú ý trên cả ba lĩnh vực: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trước những thử thách, đa số cán bộ, đảng viên thể hiện lập trường vững vàng, trung thành với Đảng, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, gắn bó mật thiết với nhân dân, chủ động sáng tạo vượt qua khó khăn hoàn thành nhiệm vụ được giao. Các tổ chức cơ sở Đảng đã khẳng định được vị trí, vai trò lãnh đạo của mình, hoạt động ngày càng nền nếp, có chất lượng và hiệu quả.

Trong quá trình đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo hướng CNH, HĐH, Đảng, Nhà nước luôn quan tâm đối với Thủ đô Hà Nội. Ngày 15-12-2000, Bộ chính trị ra Nghị quyết 15 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội trong thời kỳ 2001-2010; ngày 28-12-2000, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành *Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội*, đã tạo động lực mới để Hà Nội tiếp tục đi lên.

Những thành tựu mà Hà Nội đạt được trong gần 20 năm đổi mới đã làm cho vị thế của Thủ đô đối với bạn bè quốc tế ngày một nâng lên. Năm 1999, Hà Nội được tổ chức văn hoá giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) công nhận danh hiệu "Thành phố vì hoà bình". Kỷ niệm 990 năm Thăng Long, Thủ đô Hà Nội có vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng danh hiệu cao quý *Thủ đô Anh hùng*.

50 năm (1954-2004) chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, Hà Nội đã ghi đậm những dấu ấn của sự biến đổi phi thường. Phát huy truyền thống tốt đẹp của mình, Hà Nội quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, vững bước trên con đường đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp CNH, HĐH, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.